ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN
Bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ tỉnh an giang, giai đoạn 2026-2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Đề án: Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ tỉnh An Giang, giai đoạn 2026 - 2030.

2. Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh An Giang.

3. Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa và Thể thao.

4. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh An Giang.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2030.

6. Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

7. Cơ quan thẩm định và phê duyệt: UBND tỉnh An Giang.

II. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ là một loại hình âm nhạc truyền thống đặc sắc, được hình thành và phát triển mạnh mẽ từ cuối thế kỷ XIX, bắt nguồn từ vùng đất Nam Bộ - nơi hội tụ của nhiều dòng văn hóa Việt, Hoa, Khmer và Chăm. Đây là loại hình nghệ thuật mang đậm bản sắc dân tộc, kết hợp giữa tinh thần bác học của nhạc lễ cung đình và sự dân dã, gần gũi với đời sống sinh hoạt cộng đồng. Với những giá trị lịch sử, nghệ thuật và xã hội sâu sắc, đờn ca tài tử không chỉ đơn thuần là hình thức giải trí, mà còn là một biểu tượng của văn hóa ứng xử, đạo lý, và tinh thần lạc quan của người dân Nam Bộ.

Ngày 05 tháng 12 năm 2013, UNESCO đã ghi danh Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, đánh dấu một bước ngoặt lớn trong quá trình quốc tế hóa giá trị của loại hình nghệ thuật này. Việc được công nhận không chỉ mang ý nghĩa vinh danh mà còn đặt ra những yêu cầu cấp thiết về bảo vệ, phục hồi, và phát huy giá trị di sản trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa.

Tỉnh An Giang với vị trí địa lý đặc biệt ở khu vực đầu nguồn sông Cửu Long, là một trong những cái nôi nuôi dưỡng và phát triển nghệ thuật đờn ca tài tử. Trong lịch sử nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh sau sáp nhập như Long Xuyên, Châu Đốc, Tân Châu, Chợ Mới, Thoại Sơn, Phú Tân, Rạch Giá, Hà Tiên, Hòn Đất, Giồng Riềng, Vĩnh Thuận, An Minh, An Biên... từng là nơi diễn ra các hoạt động biểu diễn, truyền dạy, và giao lưu đờn ca tài tử sôi nổi. Nhiều nghệ nhân, nhạc sĩ, ca sĩ tài tử gạo cội của địa phương đã đóng góp tích cực cho phong trào đờn ca tài tử ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, nghệ thuật đờn ca tài tử tại An Giang đang dần rơi vào tình trạng mai một, thiếu lớp kế thừa, thiếu không gian diễn xướng phù hợp và sự hỗ trợ lâu dài từ chính quyền và cộng đồng. Một số vấn đề nổi bật có thể kể đến:

- Sự già hóa đội ngũ nghệ nhân, nhiều người trong số họ không còn đủ sức khỏe để truyền dạy, biểu diễn, trong khi lớp trẻ chưa thực sự quan tâm và đam mê loại hình này.

- Thiếu môi trường biểu diễn thường xuyên, hoạt động các câu lạc bộ đờn ca tài tử còn manh mún, tự phát, không có hệ thống tổ chức ổn định.

- Chưa có chiến lược dài hạn trong công tác tư liệu hóa, nghiên cứu chuyên sâu, dẫn đến nguy cơ thất thoát nhiều làn điệu, bản cổ, phong cách trình diễn gắn liền với vùng đất An Giang.

- Tác động mạnh mẽ của văn hóa hiện đại, thị hiếu nhanh - rẻ - mới, khiến đờn ca tài tử mất dần chỗ đứng trong đời sống văn hóa cộng đồng.

Trong bối cảnh đó, việc xây dựng Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ tỉnh An Giang, giai đoạn 2026 - 203” là một yêu cầu khách quan, cấp thiết nhằm:

- Khẳng định vai trò và giá trị của nghệ thuật đờn ca tài tử trong đời sống văn hóa địa phương.

- Cụ thể hóa các cam kết bảo vệ di sản theo khuyến nghị của UNESCO và các chính sách quốc gia.

- Tạo điều kiện để hệ thống hóa, tư liệu hóa, số hóa và truyền dạy loại hình nghệ thuật này một cách bài bản, có định hướng.

- Thúc đẩy các hoạt động biểu diễn, giao lưu, đào tạo, truyền thông và gắn kết du lịch văn hóa, góp phần phát triển kinh tế di sản và nâng cao đời sống văn hóa - tinh thần của người dân.

Đề án sẽ là cơ sở để tỉnh An Giang chủ động hoạch định chính sách, phân bổ nguồn lực, phát huy sức mạnh cộng đồng, qua đó bảo vệ di sản đờn ca tài tử một

cách bền vững, vừa giữ gìn bản sắc truyền thống, vừa thích ứng linh hoạt với thời đại mới.

2. Căn cứ pháp lý xây dựng Đề án

- Công ước quốc tế về Di sản văn hóa phi vật thể (PVT) năm 2003;

- Công ước Bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hoá;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

- Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về "Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc";

- Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

- Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới;

- Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân","Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể;

- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

- Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030;

- Quyết định số 287/QĐ-TTG ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng chính phủ Việt Nam về việc phê duyệt quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 816/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 07 tháng 7 năm 2023 về Kế hoạch thực hiện Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Thông tư số 04/2025/TT-BVHTTDL ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về kiểm kê di sản văn hóa, công bố Danh mục kiểm kê di sản văn hóa; đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích; phân

loại di vật, cổ vật; kho bảo quản di sản tư liệu; di sản văn hóa hạn chế sử dụng, khai thác và hướng dẫn việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hóa;

- Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

- Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 5079/QD-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công bố Đờn ca tài tử là di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia;

- Công văn số 1098/BVHTTDL-DSVH ngày 08 tháng 4 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc xây dựng Đề án "Bảo vệ và phát huy giá trị nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ";

- Công văn số 3635/BVHTTDL-DSVH ngày 13 tháng 10 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai Chương trình hành động quốc gia bảo vệ nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ;

- Công văn số 2271/VP-KGVX ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc chấp thuận chủ trương điều chỉnh tên gọi Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ tỉnh Kiên Giang và Đề án bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật truyền thống dân tộc Khmer trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2026-2030 thành Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ tỉnh An Giang và Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật truyền thống dân tộc Khmer trên địa bàn tỉnh An Giang, giai đoạn 2026-2030.

III. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu tổng quát

1.1. Bảo tồn, phục hồi và phát huy một cách bền vững các giá trị văn hóa đặc sắc của Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ tại tỉnh An Giang, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong bối cảnh hội nhập quốc tế, nâng cao đời sống văn hóa - tinh thần của nhân dân, thúc đẩy giáo dục truyền thống, đồng thời tạo nền tảng văn hóa vững chắc để phát triển kinh tế du lịch - dịch vụ theo hướng bền vững và có chiều sâu.

1.2. Việc triển khai đề án không chỉ nhằm bảo vệ loại hình nghệ thuật truyền thống đang đứng trước nguy cơ mai một, mà còn hướng đến việc khẳng định vai trò của di sản văn hóa phi vật thể trong chiến lược phát triển con người, cộng đồng và địa phương. Nghệ thuật Đờn ca tài tử không chỉ đơn thuần là một hình thức biểu diễn âm nhạc, mà còn là nơi kết tinh của tri thức dân gian, nhân sinh quan, thẩm mỹ

và đạo lý sống của cư dân Nam Bộ - những giá trị cần được truyền tiếp và thích ứng với thời đại.

1.3. Thông qua đề án, tỉnh An Giang đặt mục tiêu:

- Khôi phục hệ sinh thái văn hóa truyền thống của đờn ca tài tử trong không gian sinh hoạt cộng đồng, gắn với đời sống thường nhật của người dân.

- Bảo tồn và củng cố lực lượng nghệ nhân, nhạc công, tài tử thông qua các chương trình đào tạo, truyền dạy có hệ thống, mang tính liên tục và kế thừa.

- Tư liệu hóa, số hóa và nghiên cứu chuyên sâu về đờn ca tài tử ở An Giang nhằm phục vụ lưu trữ, bảo vệ và phổ biến di sản một cách khoa học và hiện đại.

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng và thế hệ trẻ về giá trị và trách nhiệm bảo tồn di sản, thông qua giáo dục văn hóa, truyền thông và các hoạt động trải nghiệm thực tiễn.

- Tạo điều kiện để đờn ca tài tử "sống" trong đời sống hiện đại, thích ứng linh hoạt với bối cảnh xã hội đương đại mà không làm mất đi bản chất truyền thống.

- Gắn kết việc bảo tồn di sản với phát triển du lịch, kinh tế văn hóa, đưa đờn ca tài tử trở thành một sản phẩm đặc trưng trong các tour du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và du lịch tâm linh tại An Giang.

Qua đó, Đề án không chỉ đáp ứng yêu cầu gìn giữ di sản đã được UNESCO ghi danh, mà còn cụ thể hóa định hướng của Đảng, Nhà nước và tỉnh trong việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thúc đẩy phát triển bền vững trên nền tảng văn hóa truyền thống.

2. Mục tiêu cụ thể

Trong giai đoạn 2026 - 2030, Đề án đặt ra các mục tiêu cụ thể sau:

2.1. Bảo tồn và phát huy giá trị nguyên gốc của di sản

- Giữ gìn hệ thống bài bản, lối chơi, phong cách biểu diễn đặc trưng của Đờn ca tài tử tại An Giang.

- Đảm bảo môi trường truyền dạy – thực hành diễn ra thường xuyên trong cộng đồng.

2.2. Củng cố cộng đồng thực hành và đội ngũ kế thừa

- Tăng cường vai trò của nghệ nhân, câu lạc bộ, nhà văn hóa, trường học trong công tác truyền dạy.

- Khuyến khích thế hệ trẻ tham gia học tập và thực hành, đảm bảo mạch truyền nghề liên tục.

2.3. Tư liệu hóa - số hóa và phát triển tri thức di sản

- Hệ thống hóa tư liệu về bài bản, nghệ nhân, không gian diễn xướng, phục vụ nghiên cứu, truyền dạy và quản lý di sản.

- Ứng dụng công nghệ trong quảng bá và bảo vệ di sản.

2.4. Nâng cao nhận thức cộng đồng và trách nhiệm xã hội

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về giá trị Đờn ca tài tử trong đời sống văn hóa địa phương.

- Tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng đối với công tác bảo vệ di sản.

2.5. Kết nối bảo tồn với phát triển du lịch – kinh tế văn hóa

- Đưa Nghệ thuật Đờn ca tài tử trở thành sản phẩm đặc trưng trong hoạt động du lịch và sự kiện văn hóa của tỉnh.

- Khuyến khích xã hội hóa, tạo sinh kế văn hóa cho cộng đồng nghệ nhân và người dân.

3. Sản phẩm đầu ra của Đề án

3.1. Bộ tư liệu số hóa về Đờn ca tài tử An Giang

- Ít nhất 100 bài bản (ghi âm - ghi hình - ký âm).

- Cơ sở dữ liệu số hóa lưu trữ tại Sở Văn hóa và Thể thao.

- Bộ video - sách hướng dẫn - tài liệu giảng dạy.

3.2. Các lớp truyền dạy và lực lượng kế thừa

- 05 lớp truyền dạy chính thức.

- Tối thiểu 100 học viên tham gia.

- Ít nhất 20 nghệ nhân được hỗ trợ/tôn vinh.

3.3. Hệ thống câu lạc bộ và cộng đồng thực hành

- 15 Câu lạc bộ duy trì hoạt động ổn định.

- Mạng lưới Câu lạc bộ liên xã, phường, đặc khu.

3.4. Không gian thực hành và sản phẩm du lịch

- 03 mô hình "Không gian Đờn ca tài tử" tại Châu Đốc - Long Xuyên - Hà Tiên - Phú Quốc.

- Đờn ca tài tử được đưa vào ít nhất 03 tour du lịch.

3.5. Các sự kiện văn hóa - liên hoan

- 02 kỳ Hội thi Đờn ca tài tử cấp tỉnh.

- 10-15 buổi biểu diễn định kỳ/năm.

3.6. Công cụ truyền thông - quảng bá

- Website song ngữ về Đờn ca tài tử An Giang.

- 20 video truyền thông.

- Bộ infographic - poster - nội dung truyền thông.

IV. KHÁI QUÁT VỀ NGHỆ THUẬT VÀ HIỆN TRẠNG THỰC HÀNH, QUẢN LÝ, BẢO VỆ, PHÁT HUY GIÁ TRỊ

1. Khái quát về Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ

1.1. Lịch sử hình thành và đặc trưng âm nhạc

Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ là một loại hình sinh hoạt âm nhạc truyền thống đặc sắc, xuất hiện vào cuối thế kỷ XIX tại vùng đất Nam Bộ. Loại hình này được hình thành trên cơ sở kế thừa âm nhạc cung đình Huế, dân ca - dân nhạc Nam Bộ, đồng thời tiếp nhận các yếu tố mới trong quá trình giao lưu văn hóa ở vùng đất cởi mở và đa tộc người.

Thời kỳ đầu, sinh hoạt tài tử chủ yếu diễn ra trong các gia đình trí thức, điền chủ, nhà nho yêu nhạc, sau đó lan tỏa mạnh mẽ ra cộng đồng dân cư ở nông thôn và đô thị Nam Bộ. Nhiều danh cầm, danh ca nổi tiếng đã đặt nền móng cho phong cách đờn ca tài tử như Nhạc Khị (Nguyễn Quang Đại), Sáu Lầu, Cao Văn Lầu… với những dấu ấn quan trọng trong cải biên bài bản, xây dựng phong thái diễn tấu và đào tạo lớp nghệ nhân đầu tiên.

Qua thời gian, với sự tham gia sáng tạo của các nhạc sư, nghệ nhân và cộng đồng cư dân, Đờn ca tài tử dần định hình thành một phong cách âm nhạc riêng, vừa mang tính bác học ở kỹ thuật và hệ thống bài bản, vừa giàu chất dân gian trong cảm xúc và cách thể hiện. Đặc biệt, sự giao thoa với nhạc lễ, hát bội và các dòng dân ca địa phương đã làm cho phong cách âm nhạc tài tử trở nên linh hoạt, phong phú và đa dạng hơn.

Hệ thống bài bản của Đờn ca tài tử gồm 20 bài tổ (nhị thập huyền tổ) làm nền tảng, từ đó phát triển thành hàng trăm bài bản lớn nhỏ thuộc bốn hệ thống hơi - điệu: Bắc - Nam - Oán - Hạ, biểu đạt nhiều cung bậc cảm xúc khác nhau, từ rộn rã, thanh thoát đến sâu lắng, bi thiết. Các biến thể bài bản được hình thành qua quá trình diễn tấu sáng tạo của nghệ nhân trong từng hoàn cảnh, vùng miền.

Dàn nhạc tài tử sử dụng các nhạc cụ truyền thống như đàn kìm, đàn cò, đàn tranh, đàn bầu, sáo, song lang, cùng các nhạc khí cải tiến như guitar phím lõm - biểu

tượng sáng tạo của âm nhạc Nam Bộ trong thế kỷ XX. Một số nhạc cụ khác như violon, mandolin, accordion cũng từng được tiếp nhận, thể hiện tinh thần cởi mở và thích ứng của nghệ thuật tài tử trong quá trình phát triển.

Đặc trưng nổi bật của loại hình này là tính ngẫu hứng, đề cao khả năng "ứng tấu - ứng tác", biểu đạt tâm tình và phong thái khoáng đạt của người dân Nam Bộ, nhưng vẫn tuân thủ những quy chuẩn mang tính bác học về cấu trúc bài bản và kỹ thuật diễn tấu. Người tài tử không chỉ "chơi nhạc", mà còn bộc lộ tâm hồn, nhân sinh quan và bản sắc vùng miền thông qua từng tiếng đờn, câu ca.

Chính sự dung hòa độc đáo giữa truyền thống và sáng tạo, giữa quy phạm và cảm xúc cá nhân, đã giúp Đờn ca tài tử trở thành một di sản âm nhạc độc nhất vô nhị trong không gian văn hóa Việt Nam, tiếp tục được cộng đồng gìn giữ và phát huy trong đời sống đương đại.

1.2. Vai trò trong cộng đồng

Đờn ca tài tử là một phần không thể tách rời của đời sống văn hóa cư dân Nam Bộ. Loại hình này hiện diện trong các dịp lễ hội, sinh hoạt cộng đồng, đình - chùa, những buổi họp mặt gia đình hay các cuộc giao lưu thân tình, trở thành "tiếng lòng" gần gũi trong không gian văn hóa miệt vườn - sông nước. Ở nhiều địa phương, sinh hoạt tài tử còn gắn với các nghi lễ dân gian, lễ hội nông nghiệp, thể hiện niềm tin và khát vọng về một cuộc sống an lành của người dân Nam Bộ.

Không chỉ là loại hình giải trí, Đờn ca tài tử còn là phương tiện gắn kết cộng đồng, phản ánh tinh thần nhân ái, trọng nghĩa tình, phóng khoáng và hiếu khách của người dân vùng sông nước. Qua lời ca tiếng đờn, người dân gửi gắm tâm sự, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn, thể hiện tình yêu lứa đôi, đạo hiếu với tổ tiên, sự gắn bó với quê hương - đất nước. Những câu chuyện về đời sống, về phẩm chất con người Nam Bộ được chuyển tải nhẹ nhàng mà sâu sắc, góp phần bồi đắp giá trị đạo đức, thẩm mỹ và bản sắc văn hóa địa phương.

Đờn ca tài tử cũng là môi trường giáo dục không chính quy hiệu quả, giúp các thế hệ trẻ học hỏi kỹ năng âm nhạc, tiếp nhận tri thức dân gian và trau dồi nhân cách thông qua trải nghiệm thực hành. Mối quan hệ thầy - trò giữa nghệ nhân và học viên thể hiện tinh thần tôn sư trọng đạo, duy trì sự truyền nối tri thức một cách tự nhiên và bền vững.

Trong bối cảnh hiện đại, Đờn ca tài tử tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, duy trì phong trào văn nghệ quần chúng, tạo sân chơi lành mạnh và giảm thiểu các tệ nạn xã hội. Đồng thời, loại hình này đã trở thành cầu nối giao lưu văn hóa giữa các vùng miền, giữa Việt Nam với bạn bè quốc tế thông qua các chương trình liên hoan, biểu diễn và hoạt động du lịch văn hóa. Đây là minh chứng sinh động cho sức sống bền bỉ của di sản trong dòng chảy hội nhập, góp phần khẳng định thương hiệu văn hóa - nghệ thuật Nam Bộ trên bản đồ văn hóa thế giới.

1.3. Giá trị văn hóa - nghệ thuật - xã hội

*** Giá trị văn hóa**

Đờn ca tài tử là kết quả của quá trình giao thoa và tiếp biến văn hóa sâu sắc. Sự kết hợp giữa bác học và dân gian, giữa nghi lễ cung đình và đời sống thường nhật, giữa truyền thống và sáng tạo, đã tạo nên một loại hình âm nhạc thể hiện đậm nét bản sắc văn hóa Nam Bộ: phóng khoáng, nghĩa tình, trọng nhân nghĩa và gắn bó với thiên nhiên - sông nước.

Bên cạnh đó, sự đa dạng tộc người của vùng Tây Nam Bộ (Kinh - Khmer - Hoa - Chăm) đã góp phần bồi đắp cho Đờn ca tài tử nhiều yếu tố văn hóa độc đáo: cách sử dụng ngôn ngữ dân gian, chất hài hước, tính ứng biến linh hoạt trong diễn tấu và tinh thần cộng cảm giữa nghệ nhân với cộng đồng. Chính điều này giúp sinh hoạt tài tử luôn gần gũi và hòa nhập trong mọi không gian sinh hoạt văn hóa cơ sở.

Mỗi bài bản, hơi - điệu đều chứa đựng triết lý sống của người Việt phương Nam: hướng thiện, yêu cuộc sống, coi trọng nghĩa tình, ứng xử hài hòa trong cộng đồng. Thông qua diễn tấu và ca từ, người dân gửi gắm thái độ trước cuộc đời: vui - buồn, đoàn tụ - chia ly, gian khó - hy vọng… phản ánh tâm hồn và nhân sinh quan lạc quan, nhân ái của cư dân sông nước.

Không gian diễn xướng tài tử - từ bến sông, mái hiên nhà, chợ nổi, cho đến đình - chùa hay lễ hội - vừa bình dị vừa thiêng liêng, góp phần cố kết cộng đồng, duy trì bản sắc địa phương và tạo nên một hệ giá trị văn hóa đặc trưng của Nam Bộ. Đây cũng là cơ sở để Đờn ca tài tử trở thành biểu tượng văn hóa đại diện cho vùng Đồng bằng sông Cửu Long nói chung và tỉnh An Giang nói riêng trong quá trình hội nhập, giao lưu quốc tế.

*** Giá trị nghệ thuật**

Về mặt âm nhạc, Đờn ca tài tử có hệ thống bài bản đồ sộ, quy chuẩn hơi - điệu rõ ràng, ngôn ngữ âm nhạc tinh tế và giàu biểu cảm. Hệ thống 20 bài tổ làm nền tảng để phát triển hàng trăm bài bản lớn nhỏ, tạo nên kho tàng âm nhạc vừa chuẩn mực vừa rộng mở cho sáng tạo. Mỗi hơi - điệu (Bắc, Nam, Oán, Hạ) mang sắc thái cảm xúc đặc trưng, giúp nghệ nhân thể hiện đa dạng tâm trạng và cảnh huống nghệ thuật.

Kỹ thuật diễn tấu đòi hỏi sự điêu luyện nhưng vẫn tạo không gian cho tính ngẫu hứng - yếu tố cốt lõi của phong cách tài tử. Nghệ nhân được quyền sáng tạo, biến tấu trong khuôn khổ quy phạm chung để bộc lộ cảm xúc cá nhân, tài nghệ và phong cách vùng miền. Chính sự dung hòa giữa bác học - dân gian, giữa khuôn thước - ứng tác, tạo nên chiều sâu nghệ thuật độc đáo của loại hình này.

Về thanh nhạc, nghệ thuật ca tài tử chú trọng phát âm rõ lời, nhả chữ tinh tế, luyến láy mềm mại, thể hiện cảm xúc bằng các kỹ thuật đặc thù như rung, mướn, nhấn, hãm, nhịp rơi phù hợp với hơi - điệu. Về khí nhạc, mỗi nhạc cụ như đàn kìm,

đàn tranh, đàn cò, đàn bầu hay guitar phím lõm… đều được cải tiến và nâng cao kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu biểu đạt phong phú, tạo nên bản sắc âm thanh của vùng đất Nam Bộ.

Đờn ca tài tử giữ vai trò quan trọng trong sự phát triển của âm nhạc truyền thống Việt Nam, đồng thời là tiền đề trực tiếp cho sự hình thành và phát triển của nghệ thuật Cải lương Nam Bộ đầu thế kỷ XX. Không chỉ cung cấp cấu trúc bài bản và hơi - điệu, tài tử còn truyền cảm hứng về cách thể hiện nhân vật, cảm xúc và ngôn ngữ sân khấu. Đây là minh chứng cho sức lan tỏa và khả năng thích ứng của di sản trong bối cảnh xã hội thay đổi.

Trong đời sống đương đại, Đờn ca tài tử tiếp tục là môi trường sáng tạo của nhiều nghệ sĩ, là nguồn chất liệu cho các tác phẩm mới, dự án trình diễn và chương trình giao lưu quốc tế. Điều đó khẳng định giá trị thẩm mỹ bền vững và vị thế không thể thay thế của Đờn ca tài tử trong nền nghệ thuật truyền thống Việt Nam.

*** Giá trị xã hội**

Đờn ca tài tử góp phần nâng cao đời sống tinh thần của cộng đồng cư dân Nam Bộ, thúc đẩy các hoạt động văn hóa - văn nghệ quần chúng và tạo sự gắn kết xã hội bền chặt. Các câu lạc bộ, đội nhóm tài tử tại địa phương là không gian chia sẻ, giao lưu, học hỏi giữa nhiều đối tượng, nhiều thế hệ; qua đó góp phần hình thành lối sống lành mạnh, củng cố tình làng nghĩa xóm và thực hiện hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

Thông qua sinh hoạt, người dân rèn luyện kỹ năng sống, phát triển năng lực thẩm mỹ và tăng cường ý thức bảo tồn di sản văn hóa. Mối quan hệ thầy - trò giữa nghệ nhân và học viên là môi trường giáo dục không chính quy đặc sắc, giúp thế hệ trẻ thừa hưởng tri thức truyền thống, biết trân trọng giá trị văn hóa quê hương.

Trong xu thế hội nhập, Đờn ca tài tử còn là nguồn lực văn hóa cho phát triển kinh tế - du lịch, tạo nên các sản phẩm trải nghiệm độc đáo trong lễ hội, tour tham quan và chương trình biểu diễn phục vụ du khách. Di sản này giúp quảng bá hình ảnh vùng đất - con người Nam Bộ nói chung và An Giang nói riêng ra bạn bè quốc tế, đồng thời hỗ trợ tạo sinh kế cho nghệ nhân và cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế địa phương gắn với bảo tồn bền vững.

Việc Đờn ca tài tử được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (2013) càng khẳng định tầm quan trọng của loại hình này trong đời sống xã hội Việt Nam hiện đại, là niềm tự hào và động lực thúc đẩy cộng đồng tham gia bảo vệ, phát huy di sản.

2. Hiện trạng thực hành, quản lý, bảo vệ và phát huy tại tỉnh An Giang

Sau khi sáp nhập tỉnh, không gian văn hóa Đờn ca tài tử trên địa bàn tỉnh An Giang trở nên phong phú, đa dạng và có chiều sâu hơn, phản ánh sinh động bản sắc

văn hóa vùng Tây Nam Bộ. Loại hình nghệ thuật này hiện diện rộng khắp từ đô thị đến nông thôn, vùng đồng bằng và ven biển, trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần của nhân dân.

2.1. Các địa phương có phong trào hoạt động mạnh

Hiện nay, phong trào Đờn ca tài tử phát triển mạnh tại các trung tâm văn hóa – du lịch như Long Xuyên, Châu Đốc, Tân Châu, Châu Phú, Phú Tân, Thoại Sơn, Chợ Mới, Châu Thành, Tri Tôn, An Biên, Tây Yên, U Minh Thượng, Vĩnh Phong, Rạch Giá... Các câu lạc bộ, đội nhóm tài tử duy trì sinh hoạt thường xuyên tại nhà văn hóa, đình - chùa, trường học, hoặc trong các gia đình nghệ nhân. Bên cạnh đó, nhiều sự kiện văn hóa - du lịch lớn như Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam, các ngày lễ kỷ niệm của địa phương và các hoạt động tại tuyến du lịch Châu Đốc - Núi Sam - Tức Dụp - Núi Cấm - Long Xuyên đã đưa Đờn ca tài tử trở thành sản phẩm biểu diễn phục vụ du khách, bước đầu hình thành mô hình bảo tồn gắn với khai thác du lịch văn hóa.

Một số địa phương mạnh dạn xã hội hóa phong trào, hỗ trợ trang phục - nhạc cụ, tổ chức liên hoan cấp xã và tham gia thi biểu diễn cấp khu vực, tạo môi trường thuận lợi để nghệ nhân phát huy năng khiếu và truyền dạy cho thế hệ trẻ.

2.2. Thực trạng nghệ nhân, câu lạc bộ, đội nhóm

Toàn tỉnh hiện có hơn 178 câu lạc bộ, đội, nhóm Đờn ca tài tử, với 1.771 nghệ nhân và người tham gia sinh hoạt thường xuyên (bao gồm lực lượng hình thành từ trước khi sắp xếp đơn vị hành chính). Trong đó có nhiều nghệ nhân cao tuổi, giàu kinh nghiệm, từng đoạt giải tại các liên hoan cấp tỉnh, khu vực và toàn quốc; đồng thời hình thành lớp kế cận trẻ, đang được bồi dưỡng qua các lớp truyền dạy tại cộng đồng và trường học.

Đa số các xã, phường, đặc khu đã thành lập Ban Chủ nhiệm câu lạc bộ trực thuộc Trung tâm Văn hóa cấp xã, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, hỗ trợ hoạt động và kết nối phong trào giữa các địa phương. Bên cạnh đó, một số nghệ nhân tâm huyết còn chủ động truyền dạy tại gia đình hoặc tham gia giảng dạy tại các lớp năng khiếu, giúp phong trào duy trì thường xuyên và lan tỏa rộng hơn trong cộng đồng.

Tuy nhiên, đội ngũ nghệ nhân lớn tuổi chiếm tỷ lệ cao, trong khi lớp trẻ kế thừa còn hạn chế về kinh nghiệm và điều kiện thực hành. Một số câu lạc bộ hoạt động chưa đều, phụ thuộc nhiều vào nguồn xã hội hóa, thiếu kinh phí để duy trì sinh hoạt định kỳ, trang phục và nhạc cụ. Chính sách đãi ngộ nghệ nhân còn chưa tương xứng, chưa tạo được động lực mạnh mẽ để họ yên tâm cống hiến và truyền nghề lâu dài.

2.3. Hình thức tổ chức biểu diễn, truyền dạy và sinh hoạt cộng đồng

Hoạt động Đờn ca tài tử trên địa bàn tỉnh được duy trì dưới nhiều hình thức phong phú:

- Biểu diễn phục vụ cộng đồng trong các dịp lễ hội, kỷ niệm, sự kiện văn hóa - du lịch, hội thi, hội diễn.

- Sinh hoạt định kỳ tại các câu lạc bộ ở nhà văn hóa, trung tâm văn hóa, điểm du lịch hoặc tại tư gia nghệ nhân.

- Truyền dạy nghệ thuật thông qua hình thức truyền khẩu, kèm cặp giữa nghệ nhân và học viên, hoặc qua lớp ngắn hạn do Trung tâm Văn hóa tổ chức.

- Phát triển hoạt động giao lưu, liên hoan giữa các xã, phường, đặc khu và với các tỉnh bạn trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, góp phần mở rộng không gian giao lưu và quảng bá di sản.

Bên cạnh đó, Ngành Văn hóa tỉnh đã phối hợp với các cơ quan, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức liên hoan, hội thi, hội diễn Đờn ca tài tử cấp tỉnh; ghi hình, phát sóng trên các phương tiện truyền thông; đồng thời thực hiện công tác sưu tầm, tư liệu hóa nghệ thuật Đờn ca tài tử và vinh danh nghệ nhân tiêu biểu, góp phần bảo tồn và lan tỏa giá trị di sản trong cộng đồng.

3. Các yếu tố, nguy cơ tác động tiêu cực

Mặc dù Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ vẫn duy trì được sức sống trong cộng đồng dân cư tỉnh An Giang, song quá trình bảo tồn và phát huy giá trị di sản đang đối mặt với nhiều yếu tố và nguy cơ tác động tiêu cực, đòi hỏi sự quan tâm, định hướng và hỗ trợ kịp thời của các cấp, các ngành.

3.1. Sự mai một trong truyền dạy và kế thừa

Một trong những thách thức lớn nhất hiện nay là đội ngũ nghệ nhân cao tuổi ngày càng giảm, trong khi lực lượng kế cận còn mỏng và chưa được đào tạo bài bản. Hoạt động truyền dạy chủ yếu diễn ra theo phương thức truyền khẩu, truyền nghề tự phát, phụ thuộc nhiều vào tâm huyết và khả năng của nghệ nhân; thiếu hệ thống giáo trình, tài liệu giảng dạy được chuẩn hóa và đội ngũ giáo viên chuyên trách trong thiết chế văn hóa - giáo dục.

Do đời sống kinh tế còn nhiều khó khăn, một số nghệ nhân phải ưu tiên công việc mưu sinh, không có điều kiện duy trì lớp học miễn phí cho cộng đồng. Chính sách đãi ngộ, hỗ trợ nghệ nhân dù đã có nhưng chưa đủ mạnh để khuyến khích họ gắn bó dài lâu với công tác truyền nghề.

Trong khi đó, xu hướng hội nhập và sự phát triển mạnh mẽ của các loại hình giải trí hiện đại đã thu hút giới trẻ nhiều hơn. Một bộ phận thanh thiếu niên thiếu môi trường tiếp cận thường xuyên, dẫn đến giảm hứng thú với nghệ thuật truyền thống. Nhiều bài bản cổ, kỹ thuật đặc thù và phong cách diễn tấu của các trường phái tài tử vùng An Giang có nguy cơ bị mai một hoặc biến đổi sai lệch so với nguyên gốc.

Nếu không được quan tâm, hỗ trợ và xây dựng cơ chế truyền dạy bền vững, nguy cơ đứt gãy mạch truyền nghề sẽ trở nên hiện hữu, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng thực hành và sự tồn tại lâu dài của di sản trong cộng đồng.

3.2. Thiếu cơ chế, chính sách hỗ trợ nghệ nhân và hoạt động thực hành

Hiện nay, chính sách hỗ trợ đối với nghệ nhân Đờn ca tài tử vẫn còn hạn chế, chưa tương xứng với vai trò của họ trong việc gìn giữ và truyền dạy di sản. Chế độ đãi ngộ, tôn vinh và khen thưởng còn thấp và thiếu ổn định, chưa tạo động lực mạnh mẽ để nghệ nhân yên tâm gắn bó lâu dài với công tác bảo tồn. Nhiều nghệ nhân lớn tuổi dù có nhiều đóng góp nhưng vẫn chưa được xem xét phong tặng danh hiệu hoặc hỗ trợ phụ cấp phù hợp.

Kinh phí dành cho các hoạt động của câu lạc bộ, liên hoan, truyền dạy, sưu tầm và tư liệu hóa di sản còn phân tán và mang tính thời vụ, chủ yếu dựa trên nguồn ngân sách hạn chế và xã hội hóa nhỏ lẻ. Một số địa phương chưa chủ động xây dựng kế hoạch hỗ trợ dài hạn, dẫn đến hoạt động chưa đều và thiếu tính chuyên nghiệp.

Công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý văn hóa với các hội, đoàn thể, cơ sở giáo dục và cộng đồng nghệ nhân vẫn còn chưa đồng bộ, thiếu đầu mối điều phối chung. Cơ chế tuyển chọn - đào tạo - phát huy nghệ nhân trẻ chưa rõ ràng, khiến đội ngũ kế thừa không được quan tâm đúng mức.

Bên cạnh đó, hoạt động quảng bá, truyền thông và ứng dụng công nghệ trong bảo tồn Đờn ca tài tử còn chưa được chú trọng, chưa có hệ thống tư liệu số chính thức của tỉnh. Việc xây dựng mô hình bảo tồn gắn với phát triển du lịch văn hóa vẫn trong giai đoạn thử nghiệm, hiệu quả chưa cao.

Tất cả những hạn chế trên nếu không được khắc phục kịp thời sẽ làm giảm sức hút của phong trào, ảnh hưởng lâu dài đến chất lượng thực hành và nhu cầu tham gia của cộng đồng.

3.3. Ảnh hưởng của văn hóa đại chúng và xu hướng thương mại hóa

Trong bối cảnh hội nhập và sự phát triển mạnh mẽ của truyền thông số, mạng xã hội và các loại hình giải trí hiện đại, Đờn ca tài tử đang chịu sức ép cạnh tranh lớn từ các sản phẩm văn hóa đại chúng có tính giải trí nhanh, dễ tiếp cận. Đặc biệt, xu hướng thẩm mỹ mới của giới trẻ thiên về âm nhạc hiện đại, nhịp điệu mạnh, nhiều hiệu ứng hình ảnh, khiến họ ít dành thời gian tìm hiểu các loại hình truyền thống đòi hỏi quá trình rèn luyện và cảm thụ sâu.

Một số chương trình biểu diễn tài tử hiện nay mang tính thương mại hóa, chú trọng thu hút khán giả hơn là bảo đảm chuẩn mực nghệ thuật. Hiện tượng pha tạp, cải biên quá mức, sân khấu hóa Đờn ca tài tử theo hướng gần với ca nhạc tạp kỹ làm phai nhạt tính chất truyền thống, sai lệch hơi - điệu, giảm tính bác học vốn là giá trị cốt lõi của loại hình này.

Mặt khác, môi trường số tuy mở ra cơ hội quảng bá nhưng cũng gia tăng tình trạng sao chép tùy tiện, diễn tấu sai chuẩn, khiến người xem, đặc biệt là giới trẻ, có thể hình dung sai lệch về phong cách biểu diễn tài tử. Uy tín và vai trò của nghệ nhân trong giữ chuẩn lối chơi - cách ca truyền thống theo đó bị ảnh hưởng đáng kể.

Nếu không được nhận diện đầy đủ và có cơ chế quản lý - định hướng kịp thời, các nguy cơ trên sẽ tác động trực tiếp đến chất lượng thực hành, hiệu quả truyền dạy và sức sống cộng đồng của Đờn ca tài tử tại tỉnh An Giang. Lâu dài, điều này có thể dẫn đến mất dần bản sắc, khiến di sản khó duy trì vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa cơ sở.

4. Phân tích, đánh giá tác động của Đề án

Việc triển khai Đề án "Bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ tỉnh An Giang, giai đoạn 2026 - 2030" có ý nghĩa sâu sắc, góp phần tạo chuyển biến toàn diện trong công tác gìn giữ và phát huy di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc của vùng Nam Bộ. Đề án được kỳ vọng sẽ tạo ra nhiều tác động tích cực trên các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục và du lịch.

4.1. Tác động đối với việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc

Đề án sẽ góp phần củng cố và mở rộng không gian thực hành Đờn ca tài tử trên toàn địa bàn tỉnh, đặc biệt tại các trung tâm văn hóa - du lịch và không gian sinh hoạt cộng đồng. Việc bảo tồn các làn điệu, bài bản gốc, hơi - điệu và phong cách biểu diễn đặc trưng của từng vùng (như phong cách tài tử An Giang - Kiên Giang trước đây) sẽ được thực hiện một cách bài bản và có hệ thống.

Đề án cũng tập trung sưu tầm, tư liệu hóa và phục hồi những tri thức dân gian quý báu, xây dựng nguồn tư liệu số hóa phục vụ truyền dạy, nghiên cứu và quảng bá lâu dài. Công tác tôn vinh nghệ nhân sẽ được chú trọng nhằm ghi nhận đóng góp của họ và tạo động lực tiếp tục truyền nghề cho cộng đồng.

Việc triển khai đồng bộ các chương trình truyền dạy trong cộng đồng, đưa Đờn ca tài tử vào trường học, tổ chức liên hoan - hội thi định kỳ sẽ tạo môi trường thực hành thường xuyên, đúng chức năng "bảo tồn di sản trong chính môi trường sống của nó", tránh nguy cơ mai một hoặc biến đổi lệch chuẩn.

Đồng thời, thông qua các hoạt động tuyên truyền, giáo dục và truyền thông đa phương tiện, Đề án sẽ khơi dậy niềm tự hào, ý thức trân trọng và trách nhiệm trong nhân dân đối với việc giữ gìn di sản văn hóa dân tộc. Điều này góp phần quan trọng vào việc xây dựng con người An Giang giàu bản sắc, phù hợp định hướng phát triển văn hóa con người Việt Nam trong giai đoạn mới.

4.2. Tác động đến phát triển du lịch và giáo dục văn hóa

Đề án sẽ mở ra cơ hội kết nối giữa bảo tồn văn hóa với phát triển kinh tế - du lịch tại tỉnh An Giang. Các hoạt động biểu diễn, trải nghiệm Đờn ca tài tử tại

những điểm đến nổi bật như Khu du lịch quốc gia Núi Sam - Châu Đốc, Núi Cấm - Tịnh Biên, hồ Ô Tức Sa, chợ nổi Long Xuyên, làng Chăm Châu Giang… có thể trở thành sản phẩm du lịch đặc trưng, thu hút du khách trong và ngoài nước.

Sự kết hợp giữa Đờn ca tài tử với các loại hình du lịch văn hóa - tâm linh - sinh thái - cộng đồng - ẩm thực sẽ góp phần:

- Tăng tính hấp dẫn và chiều sâu văn hóa của điểm đến.

- Kéo dài thời gian lưu trú và tăng chi tiêu của du khách.

- Tạo sinh kế văn hóa, nâng cao thu nhập cho nghệ nhân và người dân.

- Quảng bá hình ảnh vùng đất - con người An Giang ra thế giới.

Về giáo dục, Đề án có tác động mạnh đến bồi dưỡng thế hệ kế thừa, thông qua:

- Đưa nội dung tìm hiểu về Đờn ca tài tử vào chương trình giáo dục văn hóa địa phương.

- Tổ chức lớp truyền dạy, câu lạc bộ nghệ thuật trong trường học.

- Tạo môi trường thực hành thường xuyên giữa nghệ nhân - giáo viên - học sinh.

Từ đó, khơi gợi niềm yêu thích nghệ thuật dân tộc, hình thành đội ngũ trẻ có kỹ năng, tri thức và khát vọng giữ gìn di sản một cách tự nhiên, liên tục và bền vững.

Như vậy, Đề án không chỉ bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống mà còn gia tăng động lực phát triển du lịch - kinh tế - giáo dục, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh.

4.3. Tác động đến cộng đồng nghệ nhân và thế hệ thanh thiếu niên

Đề án sẽ tạo cơ chế khuyến khích, hỗ trợ và tôn vinh nghệ nhân - những người giữ vai trò nòng cốt trong công tác bảo tồn và truyền dạy di sản. Thông qua chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động, tổ chức lớp truyền nghề, mở rộng môi trường diễn xướng và vinh danh nghệ nhân có đóng góp tiêu biểu, vị thế xã hội và đời sống tinh thần của nghệ nhân sẽ được nâng cao. Điều này góp phần giữ chân nghệ nhân gắn bó lâu dài với cộng đồng thực hành, khơi dậy động lực sáng tạo, phục hồi các bài bản cổ và lan tỏa giá trị di sản trong đời sống xã hội.

Đối với thế hệ trẻ, Đề án sẽ mở ra nhiều sân chơi văn hóa lành mạnh, giúp thanh thiếu niên được tiếp cận, học tập, rèn luyện kỹ năng và tự tin thể hiện bản thân thông qua các chương trình biểu diễn, giao lưu nghệ thuật. Quá trình tham gia sinh hoạt tài tử giúp các em bồi dưỡng năng lực thẩm mỹ, nuôi dưỡng tình yêu nghệ thuật

truyền thống, tăng cường trách nhiệm đối với bản sắc dân tộc trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Sự tham gia tích cực của nghệ nhân và thanh thiếu niên sẽ tạo nên môi trường truyền nối bền vững, đảm bảo mạch sống của di sản được tiếp tục trong cộng đồng. Đồng thời, Đề án góp phần xây dựng đời sống văn hóa cơ sở phong phú, hạn chế tệ nạn xã hội, tăng cường đoàn kết cộng đồng và nâng cao hình ảnh văn minh, thân thiện của người dân An Giang.

Như vậy, tác động của Đề án không chỉ dừng lại ở việc bảo tồn một loại hình nghệ thuật, mà còn lan tỏa đến xây dựng con người, phát triển văn hóa – xã hội, tạo sinh kế và đóng góp vào chiến lược phát triển bền vững của địa phương.

V. ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP BẢO VỆ, PHÁT HUY GIÁ TRỊ

1. Quan điểm, định hướng và mục tiêu

1.1. Quan điểm

Đề án triển khai trên cơ sở bảo tồn gắn với cộng đồng, coi người dân, nghệ nhân và các câu lạc bộ Đờn ca tài tử là trung tâm, lực lượng chủ thể trong công tác giữ gìn và phát huy giá trị di sản. Mọi hoạt động bảo tồn, truyền dạy, quảng bá và phát triển loại hình nghệ thuật này phải đảm bảo tôn trọng bản sắc gốc, tính đặc trưng của từng vùng, đồng thời linh hoạt thích ứng với nhu cầu đời sống hiện đại.

Đồng thời, Đề án nhấn mạnh kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát triển, tránh tình trạng cứng nhắc bảo vệ di sản mà tách rời đời sống cộng đồng, cũng như tránh thương mại hóa quá mức làm mất đi bản chất nghệ thuật.

1.2. Định hướng phát triển

- Bảo tồn dựa vào cộng đồng: Khuyến khích nghệ nhân, câu lạc bộ, người dân tham gia trực tiếp vào các hoạt động truyền dạy, biểu diễn, lưu giữ tư liệu, tạo môi trường thực hành liên tục và bền vững.

- Kết hợp giữa bảo tồn và phát triển: Đồng thời duy trì truyền thống và phát triển các hình thức biểu diễn, sáng tác mới, tổ chức liên hoan, hội thi, dịch vụ du lịch văn hóa gắn với Đờn ca tài tử, đảm bảo di sản vừa sống trong đời sống cộng đồng vừa góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

- Lồng ghép trong giáo dục, truyền thông, du lịch:

+ Đưa nội dung về Đờn ca tài tử vào chương trình giáo dục, hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ học sinh - sinh viên;

+ Sử dụng các phương tiện truyền thông, mạng xã hội, chương trình văn hóa - nghệ thuật để quảng bá rộng rãi giá trị di sản;

+ Kết hợp hoạt động biểu diễn với du lịch trải nghiệm, hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng, nâng cao nhận thức và tình yêu văn hóa dân tộc trong cộng đồng và du khách.

1.3. Mục tiêu của Đề án (giai đoạn 2026 - 2030)

- Bảo tồn di sản: Giữ gìn, củng cố hệ thống bài bản, làn điệu, phong cách biểu diễn và kỹ năng của nghệ nhân, tránh mai một, thất truyền.

- Phát triển cộng đồng thực hành: Tăng cường số lượng câu lạc bộ, đội nhóm, nghệ nhân trẻ tham gia, đảm bảo kế thừa liên tục và bền vững.

- Phát huy giá trị văn hóa - xã hội: Nâng cao nhận thức cộng đồng về giá trị Đờn ca tài tử; tạo sân chơi văn hóa lành mạnh; lồng ghép với du lịch, giáo dục, truyền thông, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Một số biện pháp cụ thể

Để thực hiện hiệu quả mục tiêu bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ tại tỉnh An Giang, Đề án đề xuất các nhóm biện pháp cụ thể sau:

2.1. Hỗ trợ nghệ nhân và truyền dạy tại cộng đồng

- Xây dựng cơ chế hỗ trợ vật chất và tinh thần cho nghệ nhân, bao gồm phụ cấp, khen thưởng, vinh danh và bảo hiểm xã hội cho những nghệ nhân tiêu biểu.

- Khuyến khích và hỗ trợ các câu lạc bộ, đội nhóm tổ chức lớp truyền dạy, tập huấn kỹ năng biểu diễn, kỹ thuật đờn ca tài tử cho thế hệ trẻ;

- Thành lập mạng lưới nghệ nhân, câu lạc bộ liên xã, liên phường để chia sẻ kinh nghiệm, tổ chức giao lưu, giữ gìn tính kế thừa liên tục.

- Lồng ghép hoạt động truyền dạy vào sinh hoạt cộng đồng, lễ hội truyền thống, trường học, nhà văn hóa, tạo môi trường học tập trực tiếp, thực hành thường xuyên.

2.2. Tư liệu hóa và nghiên cứu chuyên sâu

- Sưu tầm, ghi âm, ghi hình, phiên âm và lưu trữ các bài bản, làn điệu, lối chơi đặc trưng của từng nghệ nhân và từng địa phương.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử về Đờn ca tài tử phục vụ nghiên cứu, giảng dạy, phổ biến thông tin cho cộng đồng.

- Hỗ trợ các đề tài khoa học, luận án, nghiên cứu chuyên sâu về lịch sử, âm nhạc, kỹ thuật biểu diễn, phong cách, sáng tác mới.

- Xuất bản sách, tài liệu hướng dẫn, cẩm nang, video giáo dục về Đờn ca tài tử, vừa bảo tồn kiến thức, vừa phục vụ việc truyền dạy rộng rãi.

2.3. Tổ chức sự kiện, liên hoan thường niên

- Thiết lập Liên hoan, Hội thi Đờn ca tài tử cấp tỉnh định kỳ hàng năm hoặc 2 năm một lần.

- Kết hợp tổ chức các chương trình giao lưu giữa các câu lạc bộ trong tỉnh An Giang và các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long.

- Biểu diễn tại các lễ hội văn hóa, du lịch, sự kiện quốc gia và quốc tế để quảng bá nghệ thuật Đờn ca tài tử.

- Sử dụng các sự kiện này làm cơ hội tôn vinh, vinh danh nghệ nhân, khuyến khích thanh thiếu niên tham gia thực hành.

2.4. Xây dựng sản phẩm du lịch gắn với Đờn ca tài tử

- Tích hợp Đờn ca tài tử vào các tour du lịch trải nghiệm văn hóa: tham quan di tích, lễ hội, làng nghề, nhà văn hóa.

- Xây dựng không gian biểu diễn định kỳ tại các điểm du lịch trọng điểm như Vĩnh Tế, Châu Đốc, Tân Châu, Long Xuyên, Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc.

- Kết hợp các hoạt động trải nghiệm: học chơi nhạc cụ, học ca, tham gia câu lạc bộ ngắn hạn cho du khách.

- Phát triển các sản phẩm du lịch gắn liền với văn hóa Đờn ca tài tử (âm nhạc, ẩm thực, làng nghề truyền thống), tạo thêm nguồn thu cho cộng đồng và nghệ nhân, đồng thời nâng cao nhận thức về giá trị di sản.

VI. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Nội dung của Đề án

Đề án tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm nhằm bảo tồn, phát huy và ứng dụng giá trị Đờn ca tài tử, bao gồm:

- Sưu tầm: Thu thập, ghi âm, ghi hình, phiên âm các bài bản, làn điệu, lối chơi, phong cách biểu diễn của nghệ nhân và cộng đồng, từ các địa phương trọng điểm của tỉnh An Giang.

- Lưu trữ: Xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử, thư viện tư liệu, kho tư liệu âm nhạc, hình ảnh, sách hướng dẫn, video giáo dục phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và phổ biến.

- Đào tạo: Truyền dạy kỹ thuật đờn, ca, sáng tạo bài bản cho thế hệ nghệ nhân kế cận và thanh thiếu niên, thông qua lớp học, câu lạc bộ, sinh hoạt cộng đồng.

- Quảng bá: Tổ chức các sự kiện văn hóa, hội thi, liên hoan, biểu diễn phục vụ cộng đồng và du khách; sử dụng truyền thông, mạng xã hội, phương tiện đại chúng để giới thiệu và nâng cao nhận thức về Đờn ca tài tử.

- Ứng dụng: Kết hợp với phát triển du lịch văn hóa, giáo dục nghệ thuật, tạo sản phẩm du lịch trải nghiệm đặc trưng, gắn giá trị di sản với đời sống kinh tế - xã hội địa phương.

2. Hoạt động triển khai cụ thể

Trong giai đoạn 2026-2030, Đề án triển khai 05 nhóm hoạt động trọng tâm, bảo đảm đồng bộ các khâu bảo tồn - truyền dạy - thực hành - phát huy giá trị - kết nối du lịch:

2.1. Tổ chức truyền dạy, bồi dưỡng lực lượng kế thừa

- Mỗi năm tổ chức tối thiểu 01 lớp truyền dạy chính thức về kỹ năng đờn - ca, lý thuyết âm nhạc tài tử, kỹ thuật hòa tấu và thực hành bài bản.

- Ưu tiên tuyển chọn thanh thiếu niên, học sinh – sinh viên, nghệ nhân trẻ tại các địa phương có phong trào mạnh.

- Biên soạn tài liệu giảng dạy chuẩn hóa, kết hợp nghệ nhân với giảng viên âm nhạc để nâng cao chất lượng truyền dạy.

- Tổ chức lớp nâng cao dành cho hạt nhân các câu lạc bộ nhằm hình thành lực lượng nòng cốt cho giai đoạn tiếp theo.

2.2. Tổ chức hội thi, liên hoan và sân chơi giao lưu

- Định kỳ 2 năm/lần tổ chức Hội thi/Liên hoan Đờn ca tài tử cấp tỉnh nhằm đánh giá phong trào, phát hiện nhân tố mới và tạo động lực duy trì thực hành.

- Khuyến khích sáng tạo bài bản mới, hoà âm, phối khí phù hợp môi trường sân khấu nhưng không làm sai lệch bản chất nghệ thuật gốc.

- Phát triển Nghệ thuật Đờn ca tài tử gắn với Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

- Tổ chức các chương trình giao lưu liên xã - liên tỉnh, tham gia Liên hoan cấp khu vực hoặc toàn quốc để quảng bá hình ảnh Đờn ca tài tử An Giang.

2.3. Phát triển không gian thực hành và kết nối với du lịch

- Xây dựng không gian biểu diễn định kỳ tại các Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Nhà văn hóa, điểm du lịch trọng điểm như: Long Xuyên, Vĩnh Tế, Châu Đốc, Tân Châu, Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc, Kiên Hải.

- Kết hợp với doanh nghiệp du lịch để đưa biểu diễn Đờn ca tài tử vào tour, tạo sản phẩm trải nghiệm như:

+ "Một ngày với nghệ nhân tài tử";

+ "Học đờn - học ca - thưởng thức đặc sản địa phương";

+ Trình diễn trên thuyền/ phố đi bộ/ điểm du lịch đêm.

- Phối hợp xây dựng mô hình Không gian văn hóa tài tử gắn với trưng bày nhạc cụ, tư liệu, phục trang, hình ảnh về nghệ nhân tiêu biểu.

2.4. Số hóa dữ liệu, tư liệu hóa bài bản và xây dựng nền tảng trực tuyến

- Thực hiện ghi âm, ghi hình, ký âm và mô tả bài bản; biên tập thành bộ tư liệu số phục vụ truyền dạy và quảng bá.

- Xây dựng chuyên trang/website giới thiệu nghệ thuật Đờn ca tài tử tỉnh An Giang; cập nhật lịch biểu diễn, sản phẩm du lịch, chân dung nghệ nhân và các tài liệu hướng dẫn học tập.

- Tạo ngân hàng dữ liệu trực tuyến (video hướng dẫn, bản ký âm, phỏng vấn nghệ nhân) phục vụ trường học, câu lạc bộ và người nghiên cứu.

2.5. Truyền thông, quảng bá và giáo dục cộng đồng

- Tăng cường truyền thông trên báo chí, đài phát thanh - truyền hình, mạng xã hội; thực hiện các chiến dịch quảng bá theo chủ đề "Đờn ca tài tử - bản sắc miền Tây Nam Bộ".

- Xây dựng bộ sản phẩm truyền thông: phim ngắn, video giới thiệu nghệ nhân, bài bản kinh điển, infographic, ấn phẩm tuyên truyền…

- Tổ chức các chương trình giới thiệu nghệ thuật tài tử tại trường học, tạo cơ hội để học sinh tiếp cận di sản từ sớm.

- Khuyến khích cộng đồng, câu lạc bộ tự tổ chức hoạt động biểu diễn nhỏ, sinh hoạt tại khu dân cư, khu du lịch, chợ đêm…

VII. LỘ TRÌNH, THỜI GIAN TRIỂN KHAI (2026-2030)

Để thực hiện hiệu quả mục tiêu bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ trên địa bàn tỉnh An Giang, Đề án xây dựng lộ trình triển khai chi tiết theo từng giai đoạn nhằm bảo đảm các nhiệm vụ trọng tâm được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm và khả thi:

1. Năm 2026-2027: Khảo sát, tư liệu hóa, lập hệ thống câu lạc bộ, truyền dạy

- Khảo sát thực trạng: Điều tra, thống kê nghệ nhân, câu lạc bộ, đội nhóm, số lượng học viên, các hình thức biểu diễn, truyền dạy trên toàn tỉnh; xác định các vùng trọng điểm về Đờn ca tài tử.

- Tư liệu hóa: Ghi âm, ghi hình, phiên âm, sưu tầm bài bản, làn điệu, lối chơi đặc trưng; xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử, thư viện tư liệu phục vụ truyền dạy, nghiên cứu và phổ biến.

- Lập hệ thống câu lạc bộ: Thành lập, củng cố và phát triển câu lạc bộ Đờn ca tài tử tại các xã, phường, đặc khu trọng điểm; thiết lập mạng lưới kết nối giữa các câu lạc bộ trong tỉnh.

- Truyền dạy: Tổ chức các lớp học đầu tiên, bồi dưỡng nghệ nhân trẻ, truyền dạy tại cộng đồng, nhà văn hóa, trường học, đảm bảo việc kế thừa liên tục và bền vững.

2. Năm 2028-2029: Biểu diễn, hội thi/liên hoan, quảng bá du lịch

- Biểu diễn định kỳ: Tổ chức các buổi biểu diễn phục vụ cộng đồng, du khách tại các trung tâm văn hóa, điểm du lịch trọng điểm như Long Xuyên, Châu Đốc, Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc, Kiên Hải;

- Hội thi, liên hoan: Tổ chức Hội thi cấp tỉnh 2 năm/lần, kết hợp liên hoan giữa các câu lạc bộ, nghệ nhân trong tỉnh và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, nâng cao chất lượng biểu diễn và sáng tạo;

- Quảng bá du lịch**:** Lồng ghép Đờn ca tài tử vào các tour du lịch trải nghiệm văn hóa, phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với nghệ thuật truyền thống; phối hợp truyền thông, mạng xã hội, phát hành tài liệu, video quảng bá.

3. Năm 2030: Đánh giá - tổng kết - đề xuất giai đoạn tiếp theo

- Đánh giá kết quả: Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chất lượng truyền dạy, số lượng nghệ nhân, câu lạc bộ, hiệu quả các sự kiện biểu diễn và quảng bá;

- Tổng kết: Rút ra bài học, đánh giá tác động của Đề án đối với bảo tồn bản sắc, phát triển du lịch, giáo dục văn hóa, cộng đồng nghệ nhân và thanh thiếu niên;

- Đề xuất giai đoạn tiếp theo: Xác định định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho giai đoạn tiếp theo sau 2030, đảm bảo sự kế thừa, phát triển bền vững và lan tỏa giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ.

VIII. CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN

Để triển khai đồng bộ và hiệu quả các mục tiêu của Đề án bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ trên địa bàn tỉnh An Giang, Đề án được

chia thành các dự án thành phần trọng tâm, nhằm đảm bảo từng lĩnh vực được tập trung đầu tư, tổ chức và giám sát chặt chẽ.

1. Dự án 1: Tư liệu hóa và số hóa nghệ thuật đờn ca tài tử tại An Giang.

- Mục tiêu: Sưu tầm, ghi âm, ghi hình, phiên âm các bài bản, làn điệu, phong cách biểu diễn của nghệ nhân và cộng đồng; xây dựng hệ thống dữ liệu điện tử, thư viện tư liệu phục vụ nghiên cứu, đào tạo và phổ biến.

- Nội dung chính:

+ Khảo sát, thống kê nghệ nhân, câu lạc bộ và các hình thức thực hành tại tất cả các địa phương;

+ Ghi âm, ghi hình, phiên âm bài bản, lối chơi đặc trưng;

+ Số hóa các tư liệu đã sưu tầm, xây dựng cơ sở dữ liệu trực tuyến;

+ Xuất bản sách, video hướng dẫn, tài liệu giáo dục phục vụ cộng đồng, học sinh - sinh viên và du khách.

2. Dự án 2: Đào tạo nghệ nhân kế thừa và phát triển phong trào sinh hoạt câu lạc bộ

- Mục tiêu: Bồi dưỡng, đào tạo nghệ nhân trẻ, đảm bảo kế thừa liên tục; phát triển các câu lạc bộ Đờn ca tài tử tại cơ sở, tạo mạng lưới thực hành bền vững trong cộng đồng.

- Nội dung chính:

+ Tổ chức các lớp truyền dạy định kỳ cho thanh thiếu niên và nghệ nhân trẻ;

+ Bồi dưỡng kỹ năng biểu diễn, sáng tác bài bản, phát triển phong cách riêng;

+ Thành lập, củng cố và phát triển câu lạc bộ Đờn ca tài tử tại các xã, phường, đặc khu trọng điểm;

+ Thiết lập mạng lưới kết nối các câu lạc bộ, tổ chức giao lưu, liên hoan, tạo điều kiện trao đổi kinh nghiệm và thúc đẩy phong trào.

3. Dự án 3: Truyền thông, quảng bá và gắn kết du lịch với không gian trình diễn đờn ca tài tử.

- Mục tiêu: Nâng cao nhận thức cộng đồng, quảng bá giá trị nghệ thuật Đờn ca tài tử đến du khách, gắn kết phát triển du lịch văn hóa - trải nghiệm.

- Nội dung chính:

+ Xây dựng chương trình truyền thông, quảng bá trên các phương tiện đại chúng, mạng xã hội, website, video;

+ Tổ chức biểu diễn định kỳ tại các trung tâm văn hóa, điểm du lịch trọng điểm: Long Xuyên, Châu Đốc, Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc, Kiên Hải;

+ Kết hợp biểu diễn với các tour du lịch trải nghiệm văn hóa, ẩm thực, làng nghề;

+ Tổ chức liên hoan, hội thi, chương trình giao lưu trong và ngoài tỉnh, nâng cao chất lượng biểu diễn, thu hút du khách, đồng thời tôn vinh nghệ nhân và khuyến khích thế hệ trẻ tham gia.

4. Danh mục dự kiến theo năm và theo dự án thành phần

Giai đoạn/Năm	Tư liệu hóa và số hóa	Đào tạo nghệ nhân và câu lạc bộ	Truyền thông, quảng bá và du lịch
2026	Khảo sát, ghi âm, ghi hình, lưu trữ	Thành lập câu lạc bộ, lớp truyền dạy đầu tiên	Xây dựng kế hoạch truyền thông, video quảng bá
2027	Tiếp tục số hóa, xuất bản tài liệu	Đào tạo tiếp nghệ nhân trẻ, mở rộng câu lạc bộ	Triển khai một số chương trình quảng bá thử nghiệm
2028	Bổ sung, cập nhật tư liệu	Duy trì đào tạo, bồi dưỡng	Biểu diễn, hội thi cấp tỉnh lần 1
2029	Hoàn thiện cơ sở dữ liệu	Mở rộng mạng lưới câu lạc bộ	Biểu diễn, hội thi cấp tỉnh lần 2, quảng bá du lịch
2030	Bảo trì, cập nhật dữ liệu, tổng kết	Tổng kết, đánh giá hiệu quả đào tạo	Tổng kết quảng bá, đề xuất giai đoạn tiếp theo

IX. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối và theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước (bao gồm kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia do Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương); Nguồn xã hội hóa (nếu có).

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì tổ chức triển khai Đề án; xây dựng kế hoạch hằng năm và giai đoạn 2026–2030.

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về bảo tồn, truyền dạy, tư liệu hóa và phát huy giá trị nghệ thuật Đờn ca tài tử.

- Chủ trì thực hiện công tác kiểm kê, xây dựng cơ sở dữ liệu số, số hóa tư liệu và quản lý kho tư liệu.

- Phối hợp tổ chức các lớp truyền dạy, tập huấn; lựa chọn nghệ nhân tham gia giảng dạy.

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức Hội thi, Liên hoan Đờn ca tài tử cấp tỉnh; xây dựng mô hình không gian thực hành.

- Hỗ trợ xây dựng chuyên trang/website quảng bá; phối hợp truyền thông, lan tỏa giá trị di sản.

- Chỉ đạo cơ quan báo chí, đài truyền hình địa phương mở chuyên mục về Đờn ca tài tử.

- Thực hiện tư liệu hóa; tổ chức biểu diễn, trưng bày, giới thiệu nghệ thuật Đờn ca tài tử.

- Định kỳ hỗ trợ sinh hoạt, tập luyện cho các câu lạc bộ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí; hướng dẫn công tác quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

- Tổng hợp, đánh giá, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình triển khai Đề án, đề xuất điều chỉnh khi cần thiết.

- Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện Đề án chi tiết theo chế độ, định mức quy định, gửi Sở Tài chính có ý kiến về dự toán kinh phí thực hiện. Trên cơ sở ý kiến của Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn công tác quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

2. Sở Tài chính

Theo khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan, tham mưu cấp thẩm quyền về nguồn kinh phí thực hiện Đề án theo phân kỳ, trên cơ sở lồng ghép với kinh phí chi thường xuyên, kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia được giao của các cơ quan, đơn vị có liên quan, kinh phí thực hiện Chương trình, Dự án và các nguồn huy động hợp pháp khác theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp đưa nội dung tìm hiểu về Đờn ca tài tử vào hoạt động ngoại khóa tại các trường học.

- Khuyến khích các trường tổ chức câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật, mời nghệ nhân giao lưu, truyền dạy.

4. Sở Du lịch, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch tỉnh

- Phát triển sản phẩm du lịch gắn với Đờn ca tài tử; xây dựng chương trình biểu diễn phục vụ du khách.

- Quảng bá nghệ thuật Đờn ca tài tử trên các nền tảng xúc tiến du lịch của tỉnh.

5. Báo và Phát thanh – Truyền hình tỉnh An Giang

- Thường xuyên xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình để tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ và công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

- Duy trì tổ chức Liên hoan tiếng hát phát thanh - truyền hình có nội dung lồng ghép các bài bản nghệ thuật Đờn ca tài tử định kỳ 02 năm một lần.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong tổ chức các chương trình liên hoan, hội thi, hội diễn Đờn ca tài tử trên địa bàn.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục các bài viết, tin ảnh, phóng sự, tài liệu tuyên truyền, phản ánh các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ của tỉnh.

6. Liên hiệp các Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức 01 cuộc thi sáng tác lời mới (lần thứ 2) về Đờn ca tài tử phản ánh đời sống xã hội, ca ngợi quê hương, đất nước và con người An Giang trong xu thế hội nhập.

- Hàng năm mở lớp bồi dưỡng kỹ năng sáng tác cho các soạn giả trẻ, chuyên và không chuyên. Qua đó, khuyến khích hình thành các nhóm tác giả sáng tác lời mới cho Đờn ca tài tử.

- Vận động nghệ sĩ, nghệ nhân tham gia các trại sáng tác, hội thi, liên hoan, trình diễn nghệ thuật Đờn ca tài tử trên địa bàn tỉnh.

7. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Xây dựng kế hoạch, định hướng nội dung tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và giá trị của Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ nhằm nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong việc giữ gìn và phát huy giá trị của loại hình nghệ thuật độc đáo này.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, phường, đặc khu tích cực tham gia phối hợp và tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân hưởng ứng tích cực các hoạt động nhằm bảo vệ và phát huy giá trị của Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ.

9. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh

Chủ động phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng và thực hiện kế hoạch xây dựng và phát triển bản sắc văn hóa An Giang.

10. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Xây dựng kế hoạch triển khai Đờn ca tài tử tại địa phương phù hợp điều kiện thực tế.

- Tổ chức sinh hoạt định kỳ tại các câu lạc bộ; tạo điều kiện về địa điểm, trang thiết bị và con người.

- Phối hợp mở lớp truyền dạy, huy động học viên; hỗ trợ nghệ nhân trong quá trình giảng dạy.

- Thực hiện công tác tuyên truyền trong cộng đồng; khuyến khích gia đình, thanh niên tham gia thực hành.

- Lồng ghép hoạt động Đờn ca tài tử vào sự kiện văn hóa, lễ hội của địa phương.

- Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện; đề xuất khó khăn, vướng mắc và giải pháp.

11. Các tổ chức xã hội, nghệ nhân, cơ sở giáo dục và doanh nghiệp du lịch

- Tổ chức xã hội, hội nghề nghiệp:

+ Hỗ trợ duy trì sinh hoạt các câu lạc bộ; tổ chức giao lưu, hội thi, liên hoan; huy động nguồn lực xã hội hóa.

+ Tham gia đóng góp ý kiến chuyên môn vào công tác tư liệu hóa, truyền dạy và quảng bá.

- Nghệ nhân ưu tú, nghệ nhân địa phương:

+ Trực tiếp truyền dạy kỹ năng đờn - ca; tham gia biên soạn tài liệu, ký âm các bài bản.

+ Tham gia biểu diễn, giao lưu, tư vấn chuyên môn cho hoạt động bảo tồn.

- Cơ sở giáo dục:

+ Chủ động phối hợp tổ chức ngoại khóa, câu lạc bộ văn nghệ; tiếp nhận nghệ nhân vào giảng dạy.

+ Tạo điều kiện đưa học sinh đến tham quan, trải nghiệm tại không gian Đờn ca tài tử.

- Doanh nghiệp du lịch - dịch vụ:

+ Kết hợp xây dựng tour/ tuyến gắn với biểu diễn Đờn ca tài tử; tổ chức show diễn định kỳ phục vụ du khách.

+ Hợp tác truyền thông, đưa thông tin về Đờn ca tài tử vào sản phẩm du lịch và chiến lược quảng bá.

XI. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Quốc Dũng và Võ Thị Yến, 2016, *Đờn ca Tài tử Nam Bộ tinh thần và cốt cách*, Nxb Văn hóa - Nghệ thuật, TP. HCM.

2. Đỗ Quốc Dũng, Văn Chiêu, 2015, *Đờn ca Tài tử - Cải Lương tính tương đồng và dĩ biệt*, Nxb Văn hóa - Nghệ thuật, TP. HCM.

3. Mai Mỹ Duyên, 2005, *Giá trị văn hóa của nghệ thuật Đờn ca Tài tử,* Tạp chí Văn hóa - Nghệ thuật số 9 (10), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Mai Mỹ Duyên, 2007, *Đờn ca Tài tử trong đời sống văn hóa của cư dân Tây Nam Bộ,* Luận án Tiến sĩ Văn hóa học, Viện Văn hóa - Nghệ thuật Việt Nam, Hà Nội.

5. Mai Mỹ Duyên, 2011, *Những vấn đề đặt ra từ nghệ thuật Đờn ca Tài tử, tuyển tập lý luận, phê bình Văn học - Nghệ thuật Tiền Giang*, Nhà xuất bản Hội Nhà văn và Hội Văn học - Nghệ thuật Tiền Giang.

6. Phan Hồng Giang và Bùi Hoài Sơn (đồng chủ biên), 2012, *Quản lý Văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế,* Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật.

7. Cao Đức Hải (chủ biên), 2014*, Quản lý dự án văn hóa nghệ thuật,* Nxb Lao động Hà Nội.

8. Nguyễn Đức Hiệp, 2013, *Hát bội, Đờn ca Tài tử và sự hình thành cải lương từ cuối thế kỷ 19 đến đầu thế kỷ 20,* Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển.

9. Võ Tấn Hưng (quyển 1), 1958, *Cổ nhạc tầm nguyên*, Nxb Sài Gòn.

10. Trần Văn Khê, 2014, *Quá trình hình thành và phát triển đờn ca tài tử Nam Bộ,* Tài liệu Hội thảo khoa học Bảo tồn và phát huy nghệ thuật Đờn ca Tài tử Nam Bộ, tỉnh Bạc Liêu.

11. Võ Trường Kỳ, 2013, *Đờn ca Tài tử Nam Bộ*, Nxb Văn hóa Thông tin.

12. Nguyễn Thị Mỹ Liêm, 1995, *Tìm hiệu nhạc Tài tử thính phòng Nam Bộ*, Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh.

13. Nguyễn Thị Mỹ Liêm, 2011, *Góp phần nghiên cứu Đờn ca Tài tử Nam Bộ*, Nxb Âm nhạc.

14. Nguyễn Thị Mỹ Liêm, 2016, *Phát triển đào tạo âm nhạc theo hướng "chất lượng" trong giai đoạn hiện nay,* Kỷ yếu hội thảo khoa học Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh.

15. Võ Kỳ Nam, 2013, *Đờn ca Tài tử Nam Bộ*, Nxb Văn hóa Thông tin.

16. Đắc Nhẫn, 1987, *Tìm hiểu âm nhạc Cải lương,* Nxb TP. Hồ Chí Minh.

17. Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa VIII), *Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.*

18. Nghị quyết số 33-NQ/TW, *Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.*

19. Nhiều tác giả, 2014, *Bảo tồn và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca Tài tử Nam Bộ*, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du Lịch.

20. Nguyễn Thị Hải Phượng, 2016*, "Nhạc tài tử" trong chương trình đào tạo tại Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh*, Kỷ yếu hội thảo khoa học Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh.

21. Vương Hồng Sển, 2007, *Hồi ký 50 năm mê hát Cải lương*, Nxb Trẻ.

22. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh, 2010, *Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể nghệ thuật Đờn ca Tài tử.*

23. Nhi Tấn, 1997*, Nhạc tài tử Nam Bộ (tập 1),* Nxb Hồ Chí Minh.

24. Trần Phước Thuận, 2012, *Bước đầu tìm hiểu tác giả và tác phẩm cổ nhạc Bạc Liêu xuất bản,* Hội Văn nghệ Dân gian Việt Nam và Nhà xuất bản Thanh Niên.

25. Nguyễn Văn Tình, 2009, *Chính sách văn hóa trên thế giới và việc hoàn thiện chính sách văn hóa Việt Nam*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

26. Trung tâm Văn hóa, 2010, *Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể nghệ thuật Đờn ca Tài tử*, Sở Văn hóa, Thể thao và Du Lịch Thành phố Hồ Chí Minh.

27. Lâm Tường Vân, 2003, *Âm nhạc Đờn ca Tài tử*, Nxb Mủi Cà Mau, tỉnh Cà Mau.